TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Q** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **52/2022**/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 20 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 35 và Điều 36 Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án ngày 05 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 35/2022/TLST- VHNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các đương sự:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

1/ Anh **Từ Minh A**, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Số 65/4 đường X, Phường M, thành phố Q, Tiền Giang.

2/ Chị **Lại Thị Tuyết B**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Số 7/2 đường Z, Phường N, thành phố Q, Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Từ Minh A và chị Lại Thị Tuyết B hai bên thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

+ Giao cháu Từ Tuyết C, sinh ngày 30/7/2014 cho anh Từ Minh A được trực tiếp nuôi dưỡng.

+ Giao cháu Từ Minh D, sinh ngày 01/10/2017 cho chị Lại Thị Tuyết B được trực tiếp nuôi dưỡng.

+ Chị Lại Thị Tuyết B và anh Từ Minh A có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc, giáo dục hai con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị khai không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Trường hợp có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận của các bên trong quyết định này vi phạm Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, các bên có quyền đề nghị và Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này.

Thời hạn các bên đề nghị là 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc biết được quyết định. Thời hạn Viện kiểm sát kiến nghị là 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thành phố Q;
- Chi cục THADS thành phố Q;
- UBND Phường N, tp Q;
- Lưu hồ sơ (8b).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Thị Thu Thủy